

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 10

Phòng số:45

Tại phòng:100

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	100001	10A1	Đặng Thị Gia An	21/02/2011	
2					
3	100003	10A1	Hoàng Hải An	28/08/2011	
4	100004	10A2	Bùi Diệp Anh	04/11/2011	
5	100005	10A1	Đỗ Tuệ Anh	03/09/2011	
6	100006	10A1	Lê Nguyên Anh	16/05/2011	
7	100007	10A1	Nguyễn Đức Anh	11/01/2011	
8	100008	10A2	Nguyễn Nhật Anh	14/07/2011	
9	100009	10A1	Nguyễn Quỳnh Anh	06/12/2011	
10	100010	10A2	Nguyễn Quỳnh Anh	30/06/2011	
11	100011	10A1	Phạm Minh Anh	16/09/2011	
12	100012	10A2	Phí Tuệ Anh	07/01/2011	
13	100013	10A1	Trần Diệp Anh	28/05/2011	
14	100014	10A2	Trần Việt Anh	07/04/2011	
15	100015	10A1	Vũ Tường Anh	15/02/2011	
16	100016	10A1	Phan Huy Gia Bảo	06/09/2011	
17	100017	10A2	Phùng Bảo Bình	30/10/2011	
18	100018	10A1	Lê Bảo Châu	28/06/2011	
19	100019	10A2	Đỗ Khánh Chi	25/03/2011	
20	100020	10A1	Mạc Thị Mai Chi	08/03/2011	
21	100021	10A1	Đỗ Thị Phương Dung	11/04/2011	
22	100022	10A2	Mai Tiến Dũng	12/06/2011	
23	100023	10A1	Nguyễn Đình Dũng	22-08-2011	
24	100024	10A2	Nguyễn Trí Khánh Duy	02/03/2011	
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 10

Phòng số: 46

Tại phòng: 103

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	100025	10A1	Nguyễn Ánh Dương	20/01/2011	
2	100026	10A1	Nguyễn Thái Dương	17/09/2011	
3	100027	10A2	Nguyễn Sỹ Đăng	02-09-2011	
4	100028	10A1	Lương Linh Giang	26/01/2011	
5	100029	10A2	Nguyễn Đăng Phan Hiền	27/12/2011	
6	100030	10A1	Nguyễn Diệu Hoa	09/08/2011	
7	100031	10A2	Nguyễn Diệu Hoa	20/09/2011	
8	100032	10A2	Đoàn Đức Hòa	13/04/2011	
9	100033	10A1	Lương Thế Huy	02/02/2011	
10	100034	10A2	Vũ Đức Huy	05/02/2011	
11	100035	10A1	Đoàn Xuân Hưng	09/03/2011	
12	100036	10A2	Ngô Minh Hưng	02/05/2011	
13	100037	10A1	Đặng Trung Khải	21/01/2011	
14	100038	10A2	Phạm Hữu Khang	09/02/2011	
15	100039	10A2	Phạm Minh Khang	01/02/2011	
16	100040	10A1	Trần An Khang	20/06/2011	
17	100041	10A2	Đoàn Vân Khánh	23/01/2011	
18	100042	10A1	Hà Quốc Khánh	02/09/2011	
19	100043	10A2	Lê Minh Khánh	04/06/2011	
20	100044	10A1	Nguyễn Gia Bảo Khánh	16/11/2011	
21	100045	10A2	Phùng Ngân Khánh	10/01/2011	
22	100046	10A1	Đỗ Đăng Khoa	19/11/2011	
23	100047	10A2	Vũ Hoàng Minh Khôi	02/01/2011	
24	100048	10A1	Bùi Khắc Tùng Lâm	13/02/2011	
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 10

Phòng số: 47

Tại phòng: 105

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	100049	10A2	Lê Quang Lâm	25/11/2011	
2	100050	10A2	Hoàng Gia Linh	13/11/2011	
3	100051	10A1	Nguyễn Bùi Trúc Linh	01/05/2011	
4	100052	10A2	Nguyễn Đỗ Ngọc Linh	24/04/2011	
5	100053	10A1	Nguyễn Khánh Linh	13/02/2011	
6	100054	10A1	Nguyễn Khánh Linh	19/05/2011	
7	100055	10A2	Nguyễn Khánh Linh	26/08/2011	
8	100056	10A2	Nguyễn Ngọc Gia Linh	19/11/2011	
9	100057	10A1	Nguyễn Tường Linh	01/08/2011	
10	100058	10A2	Tăng Ban Mai	14/05/2011	
11	100059	10A2	Đặng Phạm Thảo Minh	12/09/2011	
12	100060	10A1	Đặng Hoàng Anh Minh	27/01/2011	
13	100061	10A1	Nguyễn Đức Nhật Minh	16/09/2011	
14	100062	10A2	Nguyễn Ngọc Minh	29/04/2011	
15	100063	10A1	Nguyễn Bảo Ngân	09/02/2011	
16	100064	10A2	Bùi Phương Nghi	28/10/2011	
17	100065	10A1	Nguyễn Công Nghiệp	10/02/2011	
18	100066	10A2	Nguyễn Minh Ngọc	21/12/2011	
19	100067	10A1	Nguyễn Phương Nguyên	22/02/2011	
20	100068	10A2	Nguyễn Tuấn Phong	14/10/2011	
21	100069	10A1	Vũ Thiện Phong	17/11/2011	
22	100070	10A2	Nguyễn Bảo Phúc	23/07/2011	
23	100071	10A2	Đào Nhật Phương	30/08/2011	
24	100072	10A2	Nguyễn Ngọc Hải Phương	31/03/2011	
25					

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA TẬP TRUNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN SINH HỌC, KHỐI 10

Phòng số:48

Tại phòng:106

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	100073	10A2	Nguyễn Ngọc Minh Phương	23/02/2011	
2	100074	10A1	Trần Mai Phương	06/03/2011	
3	100075	10A2	Dương Minh Quân	10/03/2011	
4	100076	10A1	Nguyễn Đỗ Công Quân	24/07/2011	
5	100077	10A2	Lưu Thục Quyên	20/10/2011	
6	100078	10A1	Ngô Thục Quyên	20/08/2011	
7	100079	10A2	Phạm Tiến Thành	08/09/2011	
8	100080	10A1	Nguyễn Minh Thu	16/04/2011	
9	100081	10A2	Giang Đức Tiến	08/11/2011	
10	100082	10A2	Lương Vũ Bảo Trân	13/04/2011	
11	100083	10A2	Nguyễn Bội Trân	05/02/2011	
12	100084	10A2	Phạm Phúc Trí	07/11/2011	
13	100085	10A1	Vũ Đức Trí	10/08/2011	
14	100086	10A1	Nguyễn Đình Triệu	30/04/2011	
15	100087	10A1	Lý Ngọc Trúc	12/11/2011	
16	100088	10A2	Trần Hoàng Bảo Trúc	23/12/2011	
17	100089	10A1	Phan Nguyệt Tú	10/04/2011	
18	100090	10A2	Nguyễn Anh Tuấn	28/09/2011	
19	100091	10A1	Phạm Minh Tuấn	01/09/2011	
20	100092	10A2	Đoàn Tú Uyên	12/05/2011	
21	100093	10A1	Nguyễn Ngọc Tường Uyên	08/10/2011	
22	100094	10A1	Trần Minh Vũ	05/09/2011	
23					
24					
25					